TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2019/DS-ST
Ngày: 11-10-2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Phục;
2. Ông Nguyễn Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 - 11 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2018/TLST-DS, ngày 21 tháng 05 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXX-ST, ngày 18 tháng 09 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quách Thị N.

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Đặng Văn Th và Hồ Thị M.

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đặng Thị N.

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

4. Người làm chứng:

4.1. Quách Xuân H

4.2. Nguyễn Thị S

4.3. Quách Ngọc G

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng

như tại phiên tòa nguyên đơn Quách Thị N trình bày:

Từ năm 2006, Đặng Thị N có đến gặp bà để hỏi vay vàng, khi vay thì N nói hỏi vay dùm cho mẹ ruột bà là Hồ Thị M nên nguyên đơn có cho vay. Số vàng vay nhiều lần, mỗi lần 01 chỉ, có lần 02 chỉ, lần đưa 05 chỉ và nhiều lần như vậy, mỗi lần cách nhau 01 tháng hoặc vài tháng, lúc đưa vàng cho N thì có mặt bà Hồ Thị M và sau đó N đưa số vàng vay cho bà M. Lần cuối cùng bà M vay thêm 05 chỉ và cộng lại mấy lần trước đến ngày 19/11/2016 tổng cộng là 37 chỉ vàng 24k. Những lần vay trước đây thì không có làm biên nhận hay giấy tờ nào khác, đến khi vay lần cuối thì tôi yêu cầu bà M làm giấy nhận nợ cho tôi. Giấy nhận nợ được lập vào ngày 19/11/2016 tại nhà Đặng Thị N và bà M có lăn tay vào giấy nhận nợ, có sự chứng kiến của bà Nguyễn Thị S, Quách Ngọc G, Quách Xuân H và Đặng Thị N; sau đó N cùng chồng là Quách Xuân H đem giấy nhận nợ đến nhà cho ông Th gạch thập. Từ khi vay đến nay phía bị đơn đã đóng lãi cho nguyên đơn được 12 chỉ vàng 24k. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn trả lại số vàng vay là 37 chỉ vàng 24k.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Hồ Thị M và ông Đặng Văn Th không thừa nhận có vay vàng của nguyên đơn Quách Thị N và cũng không thừa nhận dấu vân tay và dấu gạch thập trong giấy vay nợ lập ngày 19/11/2016 là của bị đơn Hồ Thị M và ông Đặng Văn Th; do đó không đồng ý trả lại số vàng như nguyên đơn yêu cầu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị N trình bày: Từ năm 2006, mẹ ruột của chị là Hồ Thị M có nhờ chị hỏi vay vàng dùm của chị Quách Thị N, vay nhiều lần và đến năm 2016 có vay thêm 05 chỉ vàng 24k, lúc này chị N có yêu cầu bà M viết giấy nợ tổng cộng là 37 chỉ vàng 24k, giấy nợ do chồng chị là anh Quách Xuân H viết tại nhà chị, mẹ chị là bà M có lăn tay trong giấy nợ, có sự chứng kiến của chị N, chồng chị là Quách Xuân H và chị; còn dấu gạch thập trong giấy vay nợ thì vợ chồng chị đem về nhà cho cha chị là ông Đặng Văn Th gạch vào giấy vay nợ. Chị yêu cầu phía bị đơn Hồ Thị Mai và Đặng Văn Th phải có trách nhiệm trả số nợ trên cho chị N vì số vàng này chị mượn dùm và sau đó đưa lại cho bị đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm cho rằng: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P theo quy định tại khoản 3, Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại số vàng 37 chỉ vàng 24k. Chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp cho yêu cầu khởi kiện của mình là giấy vay nợ lập ngày 19/11/2016 có dấu lăn tay của bà Hồ Thị M và dấu gạch thập của ông Đặng Văn Th, cùng có sự chứng kiến Quách Xuân H, Nguyễn Thị S, Quách Ngọc G, Đặng Thị N.

Tại phiên tòa ông Th không thừa nhận việc vay vàng như nguyên đơn trình bày và không thừa nhận có gạch thập vào giấy vay nợ vào ngày 19/11/2016. Nguyên đơn cũng cho rằng chỉ một mình bà M là người trực tiếp hỏi vàng của nguyên đơn, nguyên đơn cũng không đưa ra được chứng cứ chứng minh dấu gạch thập trong biên nhận là của bị đơn Đặng Văn Th. Do đó, chưa đủ cơ sở buộc ông Thương phải có trách nhiệm cùng bà M trả số vàng cho nguyên đơn. Ngoài ra, tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chỉ yêu cầu một mình bị đơn là Hồ Thị M trả lại số vàng vay, riêng đối với số vàng lãi bị đơn không thừa nhận đã đóng cho nguyên đơn nhưng được nguyên đơn thừa nhận có nhận từ phía bị đơn là 12 chỉ vàng 24k vàng lãi và đồng ý khấu trừ vào vốn, chỉ yêu cầu bà Hồ Thị M trả số vàng còn lại là 25 chỉ vàng 24k. Xét thấy sự tự nguyện của nguyên đơn là có lợi cho bị đơn và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Xét lời khai của những người làm chứng Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16 tháng 7 năm 2018, người làm chứng là bà Nguyễn Thị S trình bày: Bà là mẹ ruột của nguyên đơn Quách Thị N, bà Hồ Thị M và ông Đặng Văn Th là xui gia. Bà có biết việc bà M có nhờ Đặng Thị N hỏi vay vàng dùm của Quách Thị N và khi làm giấy vay nợ thì có mặt bà và có chứng kiến bà Hồ Thị M lăn tay vào giấy vay nợ.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16 tháng 7 năm 2018, người làm chứng là anh Quách Xuân H trình bày: Vào ngày 19/11/2016 anh là người trực tiếp viết giấy vay nợ giữa bà Quách Thị N với Hồ Thị M và Đặng Văn Th, dấu lăn tay trong giấy vay nợ là do bà M trực tiếp lăn vào và sau đó anh có đem giấy nợ xuống nhà cho ông Đặng Văn Th gạch thập vào giấy vay nợ, tất cả các lần bà M vay vàng đều có sự chứng kiến của anh vì bà M là mẹ vợ còn chị N là chị ruột.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16 tháng 7 năm 2018, người làm chứng là anh Quách Ngọc G trình bày: Vào ngày 19/11/2016 anh có chứng kiến việc bà Hồ Thị M có lăn tay vào giấy vay nợ do anh Quách Xuân H viết tại nhà Đặng Thị N và sau đó anh H có đem lại nhà cho ông Đặng Văn Th gạch thập, ông Th có gạch thập vào đó hay không thì anh không chứng kiến.

Xét lời trình bày của những người làm chứng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Những người làm chứng đều cùng trình bày là có chứng kiến việc bà Hồ Thị M lăn tay vào giấy vay nợ lập ngày 19/11/2016 tại nhà Đặng Thị N, lời trình bày của những người làm chứng là hoàn toàn phù hợp với Kết luận giám định số 206/GĐ-PC09 ngày 11/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Dấu vân tay tại giấy vay nợ lập ngày 19/11/2016 với dấu vân tay ngón " trỏ phải" trên chỉ bản lập ngày 06/03/2019 tại Công an huyện Phụng Hiệp của bà Hồ Thị M là vân tay của cùng một người. Từ những cơ sở nêu trên xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi bị đơn Hồ Thị M trả lại 25 chỉ vàng 24k là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên là có căn cứ.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải nộp 5% giá ngạch giá trị tài sản đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận tức là 5% x 25 chỉ vàng 24K x 3.900.000 đồng = 4.8750.000 đồng.

[6] Chi phí giám định: Bị đơn Hồ Thị M phải nộp 6.350.000 đồng để giao trả lại cho nguyên đơn.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn Hồ Thị M có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Quách Thị N số vàng vay là 25 (hai mươi lăm) chỉ vàng 24k.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Hồ Thị M phải nộp 4.875.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Chi phí giám định: Bị đơn Hồ Thị M phải nộp 6.350.000 đồng để giao trả lại cho nguyên đơn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thị hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện PH;
- THA huyện PH;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Huỳnh Thanh Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Phục **Nguyễn Văn Thuận** **Huỳnh Thanh Tùng**